

Bản án số: 64/2021/HNGĐ-ST  
Ngày: 29-9-2021.  
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Kiều Thanh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Hoàng Ngọc Phương;
2. Ông Phan Ngọc Thạch.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Ngô Quốc Việt là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Quốc Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 65/2021/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 01 năm 2021 về tranh chấp “Ly hôn, nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Võ Thị Bích D, sinh năm: 1981; địa chỉ: Tổ 16, ấp 4, xã Suối Ng, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

Bị đơn: Anh Lê Hoàng D1, sinh năm: 1980; địa chỉ: Tổ 16, ấp 4, xã Suối Ng, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

Chị D, anh D1 vắng mặt.

**NỘI D V U ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện ngày 28 tháng 01 năm 2021, cùng các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Võ Thị Bích D trình bày:*

Chị D chung sống với anh Lê Hoàng D1 vào năm 1999, có đăng ký kết hôn năm 2001 tại Ủy ban xã Suối Ng, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh. Sau khi kết hôn hai vợ chồng chung sống hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh nhiều mâu thuẫn; anh thường xuyên đánh đập, xúc phạm chị với nhiều lời lẽ khó nghe, sự việc trên có nhiều người hàng xóm chứng kiến, bản thân chị đã nhiều lần hàn gắn nhưng đến nay chị không chịu đựng được nữa. Hiện tại tình cảm hoàn toàn

phai nhạt, không thể nói chuyện cùng nhau, hai vợ chồng ly thân đã lâu. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị yêu cầu được ly hôn với anh D1.

Về con chung: Có 02 con chung tên Lê Hoài Thương, sinh ngày 04/8/2000, Lê Thị Bích Duy sinh ngày 11/10/2004; con Lê Hoài Thương đã trưởng thành tự nuôi sống được nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, chị yêu cầu được nuôi cháu Lê Thị Bích Duy không yêu cầu anh D1 cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**- Tại biên bản lấy lời khai bị đơn anh Lê Hoàng D1 trình bày:**

Anh và chị D chung sống với nhau năm 1999, kết hôn năm 2001 tại Ủy ban xã Suối Ngô, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh. Hai vợ chồng không có mâu thuẫn gì lớn, vì anh lấy tiền chung của hai vợ chồng hơn 50.000.000 đồng cho người bà con bên nhà anh mượn, chị D biết sự việc trên nên giận và yêu cầu ly hôn. Đối với việc chị D yêu cầu ly hôn thì anh không đồng ý, do anh còn thương vợ thương con. Về con chung: Có 02 con chung tên Lê Hoài Thương, sinh ngày 04/8/2000, Lê Thị Bích Duy sinh ngày 11/10/2004 nếu Tòa cho ly hôn, cháu Thương đã trưởng thành tự nuôi sống được nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, cháu Duy có nguyện vọng sống cùng ai thì người đó nuôi. Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu phát biểu ý kiến:*

- Về thủ tục tố tụng: Thời hạn thụ lý, giải quyết vụ án; việc cấp tổng đạt văn bản pháp luật và việc tuân thủ quy định pháp luật của người tham gia tố tụng, người tiến hành tố tụng đều đảm bảo đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội D vụ án đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hôn nhân: Căn cứ Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Võ Thị Bích D đối với anh Lê Hoàng D1.

Về con chung: Cháu Thương sinh ngày 04/8/2000 đã trưởng thành tự nuôi sống được nên không đặt ra xem xét. Giao cháu Lê Thị Bích Duy sinh ngày 11/10/2004 cho chị Võ Thị Bích D trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận chị D không yêu cầu anh D1 cấp dưỡng nuôi con. Anh D1 có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn không ai được quyền cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Võ Thị Bích D và anh Lê Hoàng D1 không yêu cầu tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

Về án phí: Chị Võ Thị Bích D phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Võ Thị Bích D và anh Lê Hoàng D1 vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị Võ Thị Bích D và anh Lê Hoàng D1.

[2] Về hôn nhân: Chị Võ Thị Bích D và anh Lê Hoàng D1 sống chung với nhau tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 04-9-2001, tại Ủy ban nhân dân xã Suối Ngô, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Chị Võ Thị Bích D trình bày: Sau khi kết hôn hai vợ chồng chung sống hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh nhiều mâu thuẫn; anh thường xuyên đánh đập, xúc phạm chị với nhiều lời lẽ khó nghe, sự việc trên có nhiều người hàng xóm chứng kiến. Anh D1 thừa nhận chị D không đồng ý việc anh lấy tiền chung hơn 50.000.000 đồng của hai vợ chồng cho người bà con mượn; hơn nữa qua xác minh tại địa phương cho thấy vợ chồng chị Võ Thị Bích D và anh Lê Hoàng D1 sống chung không hạnh phúc, thường xuyên gây gổ với nhau. Xét thấy quan hệ hôn nhân giữa chị Võ Thị Bích D và anh Lê Hoàng D1 đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu ly hôn của chị Võ Thị Bích D có căn cứ chấp nhận.

[3] Về con chung: Giao cháu Duy cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục. Ghi nhận chị D không yêu cầu anh D1 cấp dưỡng nuôi con. Anh D1 có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn không ai được quyền cản trở.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị D, anh D1 không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Võ Thị Bích D phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 28, 35, 146, 147, 227, 228, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Võ Thị Bích D đối với anh Lê Hoàng D1.

2. Về con chung: Cháu Lê Hoài Thương, sinh ngày 04-8-2000 đã trưởng thành tự nuôi sống được nên Tòa án không đặt ra giải quyết. Giao cháu Lê Thị Bích Duy sinh ngày 11-10-2004 cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục. Ghi nhận chị D không yêu cầu anh D1 cấp dưỡng nuôi con. Anh D1 có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn không ai được quyền cản trở.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Võ Thị Bích D và anh Lê Hoàng D1 không yêu cầu nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Chị Võ Thị Bích D phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng mà chị Võ Thị Bích D đã nộp theo biên lai thu số 0001642 ngày 28/01/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Võ Thị Bích D và anh Lê Hoàng D1 được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ theo quy định.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- TAND Tỉnh Tây Ninh;
- VKSND H.Tân Châu;
- THA-DS Tân Châu;
- UBND xã;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, tập án.

Đã ký

**Nguyễn Thị Kiều Thanh**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
*(Ký tên, ghi rõ họ tên)*

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  
*(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

**Đình Hữu Cải      Phạm Thị Phương**

**Nguyễn Thị Kiều Thanh**